

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2025/HNGĐ-ST

Ngày 16 tháng 6 năm 2025

V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trọng.

2. Bà Lê Thị Minh Thắm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Như Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thảo Trang – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2025 về việc "xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Vũ A, sinh năm 1989 (xin vắng)

Địa chỉ: số D, khu B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Huỳnh Kim H, sinh năm 1987 (xin vắng)

Địa chỉ: A L, Phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đoàn Vũ A trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Huỳnh Kim H tự tìm hiểu và có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang vào ngày 16/10/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng khoảng 3 năm gần đây tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không thể tồn tại.

Nay anh **Đoàn Vũ A** yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: **Anh Đoàn Vũ A** yêu cầu được ly hôn với chị **Nguyễn Huỳnh Kim H**

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Ngọc Tâm N, sinh ngày 25/11/2019. Hiện con chung đang sống với mẹ, khi ly hôn anh Vũ A đồng ý giao con chung cho chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** nuôi dưỡng. Anh Vũ A không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 02/6/2025 bị đơn chị Nguyễn Huỳnh Kim H trình bày

Chị thống nhất với ý kiến của anh Vũ A về quá trình tìm hiểu, kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và con chung.

Nay với yêu cầu khởi kiện của anh Vũ A:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H đồng ý ly hôn với anh **Đoàn Vũ A**.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Ngọc Tâm N, sinh ngày 25/11/2019, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung không yêu cầu anh Vũ A cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung + nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử sơ thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh **Đoàn Vũ A**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh **Đoàn Vũ A** và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 16/10/2019. Ngày 19/3/2025, anh **Đoàn Vũ A** nộp đơn yêu cầu được ly hôn với chị H, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** cư trú tại Phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh **Đoàn Vũ A** và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** được Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy đăng ký kết hôn số 57 ngày 16/10/2019 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai anh **Đoàn Vũ A** trình bày: Anh và chị H tự tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện C,

tỉnh Tiền Giang vào ngày 16/10/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng khoảng 3 năm gần đây tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không thể tồn tại. Nay anh Vũ A cương quyết yêu cầu ly hôn với chị H.

Tại bản tự khai ngày 02/6/2025 bị đơn chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** thống nhất với ý kiến của anh Vũ A về quá trình tìm hiểu, kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và con chung. Nay anh Vũ A yêu cầu ly hôn chị H đồng ý.

Xét thấy, anh **Đoàn Vũ A** yêu cầu được ly hôn và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** cũng đồng ý. Như vậy, cuộc sống vợ chồng anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Vũ A và chị H cương quyết ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh Vũ A và chị H, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của các bên đương sự theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại bản tự khai anh **Đoàn Vũ A** và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** thống nhất trình bày. Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có một con chung tên Đoàn Ngọc Tâm N, sinh ngày 25/11/2019, khi ly hôn anh Vũ A đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy, theo trình bày của nguyên đơn hiện tại cháu Đoàn Ngọc Tâm N đang sống cùng mẹ, tại bản tự khai chị H cũng trình bày khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung. Do các bên đương sự đã thống nhất với nhau và để tránh xáo trộn cuộc sống, đảm bảo quyền lợi cho cháu, yêu cầu được giao con chung Đoàn Ngọc Tâm N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ A và chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh **Đoàn Vũ A** và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Anh **Đoàn Vũ A** phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 8, 9, 53, 55, 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh **Đoàn Vũ A**.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Đoàn Vũ A** và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Ngọc Tâm N, sinh ngày 25/11/2019 cho chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh **Vũ A** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh **Đoàn Vũ A**, chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Anh **Đoàn Vũ A** phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, anh **Vũ A** đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 5606 ngày 18/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Anh **Đoàn Vũ A** và chị **Nguyễn Huỳnh Kim H** có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- UBND TT Chợ Gạo;
- Chi Cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Liên